

Thanh Hoá, ngày 19 tháng 7 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị nghe báo cáo sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị nghe báo cáo, thảo luận và cho ý kiến vào dự thảo báo cáo sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, dưới sự chủ trì của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đình Xứng. Tham dự hội nghị có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các Ủy viên UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo các ngành, đơn vị: Nông nghiệp và PTNT, Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Thanh Hóa, Cục Thống kê tỉnh.

Sau khi nghe Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư trình bày báo cáo tóm tắt sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; ý kiến phát biểu của các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

1. Dự thảo Báo cáo sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng; tuy nhiên, cần tiếp tục nghiên cứu để hoàn chỉnh, đảm bảo chất lượng, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Các sở, ban, ngành, đơn vị, ngoài các ý kiến phát biểu tại hội nghị này, trường hợp cần bổ sung các ý kiến vào dự thảo Báo cáo, đồng chí Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị ký văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu các ý kiến xác đáng của các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các đại biểu tham dự hội nghị và các ý kiến mới bổ sung (nếu có) để hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo và báo cáo UBND tỉnh chậm nhất vào ngày 31/7/2018 (yêu cầu Báo cáo đầy đủ dài không quá 30 trang giấy A4 - không bao gồm phần phụ lục và Báo cáo tóm tắt dài không quá 15 trang giấy A4).

2. Việc tổ chức sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 là dịp để nhận định, phân tích, đánh giá tình hình và kết quả sau hơn 02 năm thực hiện Nghị quyết; đồng thời, là cơ sở quan trọng phục vụ việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

năm 2019, năm 2020 của tỉnh, đảm bảo hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Do đó, dự thảo Báo cáo phải đánh giá kỹ lưỡng và chỉ ra rõ các chỉ tiêu, mục tiêu, các chương trình có kết quả đạt khá so với mục tiêu Nghị quyết đề ra, dự báo có thể hoàn thành, vượt kế hoạch và các chỉ tiêu, mục tiêu khó hoàn thành hoặc không có khả năng hoàn thành kế hoạch.

3. Về nội dung

a) Về tiêu đề Báo cáo: thống nhất lấy tiêu đề Báo cáo là “Báo cáo sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh”.

b) Về số liệu trong báo cáo: lấy số liệu năm 2016 - 2017, ước thực hiện năm 2018 và lấy số liệu năm 2015 làm số liệu gốc để so sánh, đánh giá nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết.

c) Về giải pháp trong thời gian tới: phải được trình bày ngắn gọn, cụ thể, rõ việc, nêu rõ các chương trình, dự án cần tập trung chỉ đạo thực hiện (phải tính toán để các chỉ tiêu tăng trưởng được đảm bảo bằng giá trị đầu tư cụ thể, số lượng cụ thể, không nêu các giải pháp chung chung, định tính), đảm bảo hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra; trong đó, vừa phải thể hiện việc tiếp tục kiên trì thực hiện có hiệu quả các giải pháp trọng tâm, trọng điểm đã đề ra trong Nghị quyết (nêu khái quát), đồng thời nghiên cứu đề bổ sung vào dự thảo Báo cáo các giải pháp mới, có tính đột phá cao, phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện cho bằng được các chỉ tiêu còn thấp, khó hoàn thành.

4. Về bối cảnh của Báo cáo: cần nghiên cứu thể hiện theo bối cảnh sau:

A. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết

I. Những kết quả đạt được

1. Về phát triển kinh tế
2. Về phát triển văn hóa - xã hội
3. Về quốc phòng - an ninh
4. Về thực hiện các chương trình trọng tâm, các khâu đột phá.

5. Về công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền (tập trung vào việc chỉ đạo xây dựng thể chế, các chương trình, đề án và chỉ đạo, điều hành nổi bật trên các ngành, lĩnh vực...).

II. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

1. Những hạn chế, yếu kém

- Nhóm chỉ tiêu đạt thấp so với mục tiêu Nghị quyết
- Nhóm các dự án lớn triển khai thực hiện chậm, không đảm bảo tiến độ

- Về chất lượng tăng trưởng (phân tích, đánh giá và minh chứng bằng số liệu cụ thể, như: chi phí trung gian, năng suất lao động, chỉ số ICOR,...) và phát triển các ngành, lĩnh vực.

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém: phân tích, đánh giá kỹ hơn về các nguyên nhân theo ngành, lĩnh vực, trong đó cần nêu cụ thể hơn đối với các nguyên nhân chủ quan.

III. Dự báo khả năng thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết

1. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước, tác động đến việc thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII: phân tích, đánh giá về tác động tích cực, tiêu cực của các hiệp định thương mại tự do, các luật, nghị định, thông tư, quy định của Trung ương,... đối với việc thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

2. Dự báo kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020

- Nhóm chỉ tiêu dự báo vượt kế hoạch.
- Nhóm chỉ tiêu dự báo hoàn thành kế hoạch.
- Nhóm chỉ tiêu dự báo khó hoàn thành kế hoạch, phải nỗ lực, phấn đấu cao mới đạt được mục tiêu (cân nhắc đưa chỉ tiêu giảm nghèo vào nhóm này).
- Nhóm chỉ tiêu dự báo không hoàn thành kế hoạch (tỷ lệ đô thị hóa, huy động vốn đầu tư, GRDP bình quân đầu người...), phấn đấu để thực hiện ở mức cao nhất.

B. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

I. Về mục tiêu

- Phần này được thể hiện bằng bảng biểu, gồm 26 chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội, trong đó chia ra các cột và dự báo kết quả đạt được năm 2018, đồng thời xác định mục tiêu cụ thể của năm 2019, năm 2020 (dựa trên những tính toán cụ thể).

- Đối với mục tiêu tăng trưởng GRDP theo từng năm, cần xác định mức đóng góp cụ thể (điểm phần trăm) của các sản phẩm lọc hóa dầu Nghi Sơn.

- Đối với mục tiêu cụ thể của các ngành, lĩnh vực: đưa vào phần phụ biểu, trong đó cần cập nhật sản lượng của các dự án mới, đảm bảo đầy đủ, chính xác (lọc hóa dầu, thép, điện sản xuất, nông nghiệp...).

II. Về nhiệm vụ, giải pháp

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII cần tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp mới, mang tính đột phá

- Về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện đầy mạnh sản xuất kinh doanh: thể hiện theo các ngành, lĩnh vực, trong đó cần chú trọng đến giải pháp đối với dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn, hỗ trợ thị trường,...

- Về đầu tư: tập trung vào các giải pháp về xúc tiến đầu tư (nêu rõ các dự án dự kiến kêu gọi đầu tư mới), đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án dở dang (kèm theo phụ biếu tiến độ các dự án, bao gồm cả dự án đầu tư công và đầu tư của doanh nghiệp), giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính...

- Về huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển: tập trung vào các giải pháp kêu gọi các dự án đầu tư theo hình thức PPP, các dự án xã hội hóa (y tế, giáo dục, môi trường),...

- Về đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp: cần nêu cụ thể theo lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh để các ngành, đơn vị liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH.

TL. CHỦ TỊCH

CHANH VĂN PHÒNG



Ngô Hoàng Kỳ